

Bản án số: 01/2024/HSPT
Ngày: 02/01/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Minh Bắc

Các Thẩm phán:

Ông Bùi Thái Hùng

Ông Phạm Trung Dũng

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Lan Anh - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Nghiêm Thị Lan Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 198/2023/HSPT ngày 07/12/2023 đối với bị cáo Huỳnh Văn S do có kháng cáo của bị hại ông Nguyễn Đăng Thái L đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 170/2023/HSST ngày 30/10/2023 của Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Bị cáo: **Huỳnh Văn S** (tức: S), sinh năm 1972 tại Bà Rịa - Vũng Tàu; Thường trú: Khu phố B, phường M, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: 01/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Huỳnh Văn R (đã chết) và bà Võ Thị Q (sinh năm 1932); không có vợ con. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giam từ ngày 10/7/2023. (có mặt)

Bị hại có kháng cáo: Ông Nguyễn Đăng Thái L (tức: B), sinh năm 1990; Địa chỉ: Khu phố B, phường M, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (có mặt)

Ngoài ra trong vụ án còn có người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng không kháng cáo và không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh Văn S và anh Nguyễn Đăng Thái L là hàng xóm. Ngày 23/4/2023, anh L tổ chức đám tang cho mẹ ruột. Tối ngày 24/4/2023, S đến nhậu cùng 4-5 người (không rõ nhân thân lai lịch) bạn anh L, khuya thì về nhà ngủ. Khoảng 03h15' ngày 25/4/2023, S dậy, tiếp tục qua nhà anh L để nhậu nhưng anh L và mọi người đã đi ngủ. S nảy sinh ý định trộm cắp tiền phúng điếu trong thùng inox màu xám, không khóa đặt phía bên trái cửa chính ra vào, để tiêu xài, nên vác thùng này ra sau nhà anh L, mở thùng lấy các phong bì chứa tiền phúng điếu bên trong, xé phong bì ra để lấy tiền gồm các mệnh giá khác nhau 100.000 đồng,

200.000 đồng, 500.000 đồng; đếm được tất cả 24.000.000 đồng, cất tiền vào túi quần, để số phong bì đã xé trong một túi nylon màu trắng và ném túi nylon này bên ven đường về nhà. Sau đó, S lấy quần áo rồi bỏ trốn khỏi địa phương, tiêu xài hết số tiền đã lấy được.

Quá trình điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

* Về vật chứng: 174 cái phong bì đựng tiền cúng điệu (đã bị xé, không còn nguyên vẹn), phía ngoài ghi chữ “Trại hòm Thanh Lộc” đã được niêm phong, chuyển Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ bảo quản, chờ xử lý; 01 USB 02Gb màu trắng hiệu Kingston chứa đoạn video ghi lại việc Huỳnh Văn S thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, được niêm phong có trong hồ sơ vụ án.

* Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đồng ý bồi thường thiệt hại 24.000.000 đồng (Hai mươi bốn triệu đồng) cho bị hại.

2. Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 170/2023/HSST ngày 30/10/2023, Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Huỳnh Văn S phạm tội “Trộm cắp tài sản”; áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Huỳnh Văn S 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, tính từ ngày 10/7/2023.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện bồi thường thiệt hại cho anh Nguyễn Đăng Thái L số tiền 24.000.000 đồng (Hai mươi bốn triệu đồng) của bị cáo.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

3. Ngày 10/11/2023, bị hại Nguyễn Đăng Thái L kháng cáo yêu cầu tăng nặng hình phạt cho bị cáo và tăng mức bồi thường thiệt hại lên 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng).

4. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị hại giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như đã khai tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm.

5. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm xét xử vụ án:

Về tố tụng: Bị hại có đơn kháng cáo trong thời hạn luật định, đảm bảo về hình thức và chủ thể kháng cáo, hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo Huỳnh Văn S phạm tội “Trộm cắp tài sản”, xử phạt bị cáo 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù là phù hợp với nhân thân, tính chất, mức độ nguy hiểm trong hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo; xét xử đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn điều tra, bị hại thống nhất số tiền bị chiếm đoạt là 24.000.000 đồng; yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền này theo kết luận của cơ quan điều tra và không có yêu cầu gì khác. Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại 24.000.000 đồng (Hai mươi bốn triệu đồng) và được Tòa án cấp sơ thẩm ghi nhận.

Bị hại kháng cáo đề nghị tăng nặng hình phạt, tăng mức bồi thường thiệt hại, nhưng tại phiên tòa phúc thẩm không cung cấp thêm chứng cứ hay tài liệu

nào mới để xem xét cho kháng cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị hại, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

6. Bị hại Nguyễn Đăng Thái L tranh luận: Nhất trí ở giai đoạn sơ thẩm đã đồng ý thiệt hại 24.000.000 đồng, yêu cầu xử lý bị cáo theo pháp luật và bồi thường số tiền này, nhưng xét thấy bị cáo quá nhẫn tâm khi trộm tiền phúng điếu trong lúc gia đình bị hại bối rối lo tang lễ cho người thân, số tiền phúng điếu bị chiếm đoạt theo bị hại lớn hơn rất nhiều con số bị cáo khai, từ khi xảy ra vụ án đến nay bị cáo và gia đình bị cáo không thể hiện phục thiện thông qua việc xin lỗi, thăm hỏi, bồi thường nên bị hại kháng cáo và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

7. Bị cáo không tranh luận, nói lời sau cùng thể hiện thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân, xin Hội đồng xét xử xem xét, giải quyết vụ án theo đúng quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Kháng cáo của bị hại làm trong thời hạn luật định, phù hợp với quy định của pháp luật về chủ thể kháng cáo, hình thức và nội dung đơn kháng cáo. Do vậy, kháng cáo của bị hại là hợp lệ, được Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về tội danh và Điều luật áp dụng:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để xác định như sau:

Khoảng 03h15' ngày 25/4/2023 tại khu phố B, phường M, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Huỳnh Văn S đã có hành vi lén lút lấy trộm thùng phúng điếu chứa tiền viếng tang của gia đình anh Nguyễn Đăng Thái L số tiền 24.000.000 đồng (Hai mươi bốn triệu đồng). Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Toà án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Huỳnh Văn S về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị hại:

[3.1] Đề nghị tăng nặng hình phạt đối với bị cáo lên 05 (Năm) năm tù:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ; gây mất trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là người đã trưởng thành, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là trái pháp luật. Tuy nhiên, vì háms lợi, thích hưởng thụ nhưng lười lao động nên bị cáo cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, phải có hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội bị cáo đã thực hiện, để đảm bảo tác dụng răn đe, cải tạo, giáo dục và đấu tranh phòng ngừa chung, đồng thời nêu cao tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

Bị cáo phạm tội Trộm cắp tài sản nhưng không có tình tiết tăng nặng; có các tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo lần đầu phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Huỳnh Văn S 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù là tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm trong hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo. Bị hại kháng cáo đề nghị tăng nặng hình phạt đối với bị cáo lên 05 năm tù, nhưng không bổ sung tài liệu, chứng cứ mới cho yêu cầu kháng cáo. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phúc thẩm là có cơ sở nên Hội đồng xét xử quyết định không chấp nhận yêu cầu kháng cáo tăng nặng hình phạt của bị hại.

[3.2] *Đề nghị tăng mức bồi thường thiệt hại lên 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng):*

Tại Biên bản ghi lời khai của bị hại ngày 08/8/2023 (BL 27), bị hại xác định: sau khi cơ quan điều tra công bố số tiền bị cáo Huỳnh Văn S lấy trộm là 24.000.000 đồng, bị hại yêu cầu đền bù số tiền bị cáo đã lấy của gia đình bị hại và không có yêu cầu gì khác. Quá trình điều tra và tại giai đoạn sơ thẩm, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại phiên tòa sơ thẩm, bị hại vắng mặt, bị cáo tự nguyện bồi thường số tiền 24.000.000 đồng theo yêu cầu của bị hại tại cơ quan điều tra và được Tòa án cấp sơ thẩm ghi nhận là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Bị hại kháng cáo đề nghị tăng mức bồi thường thiệt hại lên 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng) nhưng không nộp thêm tài liệu, chứng cứ mới chứng minh số tiền bị cáo trộm của gia đình bị hại là 60.000.00 đồng. Vì vậy, không có căn cứ chấp nhận yêu cầu kháng cáo tăng mức bồi thường thiệt hại của bị hại.

[4] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử không chấp nhận toàn bộ yêu cầu kháng cáo của bị hại, giữ nguyên nội dung án sơ thẩm liên quan kháng cáo.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

[5] Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị hại phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị hại Nguyễn Đăng Thái L (tức: Bô) về việc yêu cầu tăng nặng hình phạt đối với bị cáo và tăng mức bồi thường thiệt hại; giữ nguyên quyết định của Bản án sơ thẩm số 170/2023/HSST ngày 30/10/2023 của Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

2. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Văn S (tức: S) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Huỳnh Văn S (tức: S) 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, tính từ ngày 10/7/2023.

3. Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 589 Bộ luật Dân sự; buộc bị cáo Huỳnh Văn S (tức: S) bồi thường thiệt hại về tài sản cho bị hại ông Nguyễn Đăng Thái L (tức: B) 24.000.000 đồng (Hai mươi bốn triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải trả cho bên được thi hành án khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án, theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm số 170/2023/HSST ngày 30/10/2023 của Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị hại Nguyễn Đăng Thái L nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (02/01/2024).

Nơi nhận:

- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;
- PV 27 Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;
- Trại tạm giam - Công an tỉnh BR-VT;
- Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ;
- Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ;
- Công an thị xã Phú Mỹ;
- Chi cục THADS thị xã Phú Mỹ;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Minh Bắc

